

Số: 35 /QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hậu Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hậu Giang.

*(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính)*

Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được quy định chi tiết tại Quyết định công bố thủ tục hành chính nêu trên của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm triển khai, cung cấp đầy đủ, kịp thời nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính cho Bảo hiểm xã hội tỉnh Hậu Giang, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Hậu Giang, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố niêm yết, công khai và thực hiện theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đồng thời, thay thế Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 29 tháng 07 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp tại số thứ tự 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 47 Mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Hậu Giang, Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Hậu Giang, Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm PV hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NC.<sup>NTH</sup>

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Thu Ánh**

**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH HẬU GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang)*

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

**Thủ tục hành chính cấp tỉnh:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP</b>						
1	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng.
2	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng.
4	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với Trường trung cấp thuộc cấp huyện)	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.
5	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động -

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với Trường Trung cấp thuộc cấp huyện)		Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.
6	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với Trường Trung cấp thuộc cấp huyện)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp;</li> <li>- Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.
8	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.
9	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.
10	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	15 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp.

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG****Thủ tục hành chính cấp tỉnh:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM XÃ HỘI</b>						
1	Thủ tục Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội;</li> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</li> <li>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</li> </ul>
2	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động;</li> <li>- Luật Việc làm;</li> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19					ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.
3	Thủ tục Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	06 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Bảo hiểm xã hội cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không	- Bộ luật Lao động; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.
4	Thủ tục Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	06 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Bảo hiểm xã hội cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động;</li> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</li> <li>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Hậu Giang	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</li> <li>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</li> </ul>
6	Thủ tục Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</li> <li>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.
7	Thủ tục Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ	Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh; Ngân hàng chính sách	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động;</li> <li>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</li> <li>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</li> </ul>

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ****Thủ tục hành chính cấp tỉnh:**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Chi chú (bãi bỏ 1 phần trong Quyết định số 549/QĐ-UBND tỉnh Hậu Giang)</b>
1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 15/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 36
2	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 34
3	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 31
4	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 30
5	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 47
6	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐT BXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 35

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Chi chú (bãi bỏ 1 phần trong Quyết định số 549/QĐ-UBND tỉnh Hậu Giang)
7	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 33
8	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Giáo dục nghề nghiệp	Số thứ tự 32